

NGHỊ QUYẾT
Phê duyệt xây dựng trụ sở Công an xã Ngọc Liên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NGỌC LIÊN
KHOÁ XX KỲ HỌP THỨ 05

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013.

Sau khi xem xét tờ trình của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Liên số 26/TTr-UBND ngày 30 tháng 06 năm 2023 Về việc thông qua phê duyệt xây dựng trụ sở làm việc công an xã Ngọc Liên và báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế HĐND xã, ý kiến của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thông qua báo cáo xây dựng Trụ sở làm việc công an xã Ngọc Liên gồm các nội dung sau:

- **Tên công trình:** Quy hoạch chi tiết xây dựng Trụ sở làm việc công an xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng.
- **Địa điểm:** Xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng.
- **Chủ đầu tư:** UBND xã Ngọc Liên.
- **Đơn vị lập Dự án và Thiết kế Quy hoạch:** Công ty Cổ phần Tư vấn Quy hoạch và Thiết kế Xây dựng Hải Dương

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH CHI TIẾT

1. Vị trí, ranh giới, hiện trạng và diện tích quy hoạch.

+ **Vị trí:** Xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Tổng diện tích Quy hoạch là: 1997.5 0 m². Ranh giới khu vực nghiên cứu được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp ruộng canh tác.
- Phía Nam giáp quốc lộ 38
- Phía Đông giáp đội công an khu vực Ngọc Liên.
- Phía Tây đất sản xuất tiểu thủ công nghiệp.

+ **Hiện trạng:** Hiện toàn bộ khu đất là đất canh tác nông nghiệp đã được dồn ô dôi thừa và chuyển về đất công điền và một số hộ dân canh tác. Khu đất có

1 mặt tiếp giáp trực tiếp với đường quốc lộ 38. Hiện khu đất không có công trình kiến trúc cũng như công trình hạ tầng kỹ thuật kiên cố chạy qua. Giáp phía đông là đất đội công an khu vực Ngọc Liên của công an tỉnh Hải Dương

Bảng tổng hợp hiện trạng sử dụng đất

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất trồng lúa nước	746.7	37.5
2	Đất mặt nước, nương máng	640.6	32.0
3	Đất trồng, bờ ruộng, giao thông	610.2	30.5
Tổng diện tích đất quy hoạch		1997.5	100.0

2. Quy hoạch sử dụng đất:

Tổng diện tích đất: 1997.5m² được cơ cấu như sau:

- ☐ Đất xây dựng công trình
- ☐ Đất sân đường nội bộ
- ☐ Đất cây xanh

Bảng tổng hợp cơ cấu sử dụng đất quy hoạch

Số TT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất giao xây dựng trụ sở công an xã	1100.0	100.0
1	Đất xây dựng	278.0	25.2
2	Đất cây xanh	245.0	22.2
3	Đất sân đường nội bộ	577.0	52.6
4	Diện tích sân	768.0	
5	Mật độ xây dựng	25.2%	
6	Hệ số sử dụng đất	0.69	
II	Đất hành lang quốc lộ 38	897.1	
Tổng diện tích quy hoạch		1997.1	100.0

3. Kiến trúc cảnh quan.

- Khu vực giữ chức năng Trụ sở làm việc công an xã Ngọc Liên do vậy kiến trúc cảnh quan công trình xây dựng hài hòa đồng thời tạo được điểm nhấn cho khu vực và đảm bảo các nhu cầu về xây dựng.

4. Hạ tầng kỹ thuật.

- *San nền:* Hệ thống cao độ nền xây dựng của khu vực được nghiên cứu dựa trên cơ sở cao độ đường huyện phía bắc khu đất. Toàn bộ các điểm san lấp bằng cát đen, san lấp với hệ số đầm chặt K= 0.85, cốt san lấp từ +3.10m đến +3.13m

- **Cấp nước:** Nguồn nước dùng cho sinh hoạt sử dụng nước mưa và nước sạch đã có của khu vực.

- **Thoát nước:**

+ Nước thải phải được xử lý bằng bể tự hoại sau đó thoát ra hệ thống rãnh thoát nước chung công trình và thoát ra rãnh thoát nước chung của đường gom QL38.

+ Nước mưa, nước mặt của đường thu gom vào cùng hệ thống rãnh thoát nước, sau đó thoát ra hệ thống thoát nước ra rãnh thoát nước chung của đường gom QL38. Trên suốt chiều dài rãnh thoát nước có bố trí hố ga thu cần để thuận tiện cho việc nạo vét sau này.

- **Cấp điện:** Nguồn điện được lấy từ mạng điện hạ thế của khu vực.

- **Giao thông:** tuân thủ theo quy hoạch chung, giao thông nội bộ mạch lạc, thuận tiện rõ ràng. Mặt cắt đường Quốc lộ 38 là 45m

- **Chi giới xây dựng:** Chi giới xây dựng công trình theo quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt.

- **Vệ sinh môi trường:** Rác thải được thu gom vào bãi rác của khu vực hàng ngày vận chuyển đi xử lý tại bãi rác thải của xã.

III. HỒ SƠ SẢN PHẨM VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ

1. Hồ sơ sản phẩm:

1.1. Phần bản vẽ gồm có:

STT	TÊN BẢN VẼ	KÍ HIỆU	TỶ LỆ
1	Sơ đồ vị trí quy hoạch	QH: 01	1/500
2	Bản đồ đo đạc hiện trạng	QH: 02	1/500
3	Bản đồ Đánh giá hiện trạng & Tổng hợp quỹ đất xây dựng	QH: 03	1/500
4	Bản đồ cơ kiến trúc cảnh quan và chi tiết xây dựng	QH: 04	1/500
5	Bản đồ quy hoạch giao thông.	QH: 05	1/500
6	Bản đồ quy hoạch cao độ san nền	QH: 06	1/500
7	Bản đồ quy hoạch hệ thống cấp nước sinh hoạt	QH: 07	1/500
8	Bản đồ quy hoạch hệ thống thoát nước	QH: 08	1/500
9	Bản đồ quy hoạch cấp điện và chiếu sáng	QH: 09	1/500
10	Bản đồ tổng hợp đường dây, đường ống	QH: 10	1/500

1.2. Phần văn bản:

- Tờ trình xin thẩm định phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng.

- Thuyết minh quy hoạch chi tiết.

2. Dự toán kinh phí:

Kinh phí thực hiện quy hoạch theo Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 06/03/2023 của UBND huyện Cẩm Giàng là 89.587.000đ (Tám mươi chín triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng chẵn)

STT	TÊN CÔNG VIỆC	THÀNH TIỀN (đ)
1	Khảo sát, đo đạc địa hình	7.088.000
2	Lập quy hoạch chi tiết	49.535.000
3	Lập Nhiệm vụ quy hoạch	6.514.000
4	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	1.184.000
5	Thẩm định quy hoạch chi tiết	5.539.000
6	Chi phí lấy ý kiến cơ quan, khu dân cư (tối thiểu)	5.000.000
7	Chi phí công bố quy hoạch (tối thiểu)	5.000.000
8	Chi phí quản lý quy hoạch	4.773.000
9	Chi phí lập hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý (GIS)	4.954.000
	Tổng	89.587.000

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao cho UBND xã hoàn thiện hồ sơ quy hoạch xây dựng Trụ sở làm việc công an xã Ngọc Liên trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các ban của HĐND, các đại biểu HĐND có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này

Nghị quyết này đã được HĐND xã Ngọc Liên Khoá XX, kỳ họp thứ 05 biểu quyết thông qua ngày tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- TTr HĐND - UBND huyện (B/c);
- TTr.ĐU - TTr. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã - UBNDTTQ xã;
- Các ông bà đại biểu HĐND xã;
- Các đại biểu về dự kỳ họp;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường